

HDBank

Cam kết lợi ích cao nhất

Số: 69.85A/20.25/ QĐ-TGP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29. tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v triển khai chào bán Trái phiếu HDBank phát hành ra công chúng năm 2026 – Đợt Chào Bán 1

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (nếu có);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (nếu có);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (nếu có);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (nếu có);
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh ("**HDBank**");
- Căn cứ Nghị quyết số 209/2025/NQ-HĐQT ngày 27/10/2025 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh v/v thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng vốn và phương án trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu HDBank phát hành ra công chúng năm 2026;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng số 552/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/12/2025;
- Căn cứ tình hình thực tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thông qua việc triển khai Đợt Chào Bán 1 của Trái phiếu HDBank phát hành ra công chúng năm 2026 thực hiện theo Nghị quyết số 209/2025/NQ-HĐQT ngày 27/10/2025 đã được Hội đồng Quản trị HDBank phê duyệt với một số nội dung chính như sau:

1. **Tên trái phiếu:** Trái phiếu HDBank phát hành ra công chúng năm 2026 ("**Trái Phiếu**").
2. **Loại trái phiếu:** Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Thông tin trái phiếu chào bán:

Mã Trái Phiếu	Kỳ hạn Trái Phiếu	Lãi suất Trái Phiếu	Số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu)	Giá trị Trái Phiếu chào bán theo mệnh giá (VND)
HDBC7Y263301	07 (Bảy) năm	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 2,50%/năm (Hai phẩy năm phần trăm một năm)	25.000.000	2.500.000.000.000
HDBC8Y263401	08 (Tám) năm	Lãi suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 2,70%/năm (Hai phẩy bảy phần trăm một năm)	25.000.000	2.500.000.000.000
Tổng cộng			50.000.000	5.000.000.000.000

Trong đó:

- “**Lãi Suất Tham Chiếu**” dùng để xác định Lãi Suất cho mỗi Kỳ Tính Lãi, có nghĩa là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (Mười hai) tháng, trả lãi cuối kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (“**website**”) của 04 (Bốn) ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (mỗi ngân hàng này được gọi là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**”) tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Trong trường hợp website thể hiện nhiều địa điểm/khu vực, ưu tiên lấy lãi suất tại địa bàn nơi các Ngân Hàng Tham Chiếu đó đặt hội sở chính. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến bốn chữ số ở phần thập phân sau dấu phẩy.
 - “**Kỳ Tính Lãi**” là khoảng thời gian định kỳ 01 (Một) năm/lần kể từ Ngày phát hành Trái Phiếu.
 - “**Ngày Xác Định Lãi Suất**” (i) đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là ngày bắt đầu nhận đăng ký mua Trái Phiếu của Đợt chào bán; và (ii) đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là ngày làm việc thứ 07 (Bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi đó.
4. **Giá chào bán:** bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu, tương đương 100.000 VND (Một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.
5. **Thời gian chào bán:** Quý I/2026.
6. **Phương án sử dụng vốn thu được từ Đợt Chào Bán 1:** HDBank dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu nhằm bổ sung nguồn vốn cấp 2, cải thiện các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, phục vụ nhu cầu cho vay khách hàng của HDBank, cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Quý II/2026	Tổng cộng
1	Sản xuất kinh doanh	500	500
2	Nông nghiệp, nông thôn	500	500
3	Tiêu dùng	1.000	1.000
4	Thương mại, dịch vụ	3.000	3.000
Tổng cộng		5.000	5.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ban Điều hành, Giám đốc/Phó Giám đốc các Khối/Trung tâm, các Đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và của HDBank. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT

TỔNG GIÁM ĐỐC 

NGUYỄN HỮU ĐẶNG

